

Số: 03/2023/QĐST-DS

N, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 445/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Liên H**, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Số 27/8 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Hữu N**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 694/47/21 khu vực B, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. **Trần Hữu N1**, sinh năm 1972

2. **Trần Kim H1**, sinh năm 1968.

3. **Trần Thị P**, sinh năm 1966.

4. **Trần Hữu T2**, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Số 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ.

5. **Trần Hữu Đ**, sinh năm 1969

Địa chỉ: 387Đ/14 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Hữu N đồng ý tiếp tục thực hiện “*Văn bản thỏa thuận chia tài sản chung*” đã ký ngày 15/5/2014, cụ thể:

1. Công nhận cho bà Trần Kim H1 được quyền sở hữu phần diện tích đất 83,0m², loại đất ODT – phần A theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

2. Công nhận cho ông Trần Hữu T2 được quyền sở hữu phần diện tích đất 44,9m², loại đất ODT – phần B theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

3. Công nhận cho ông Trần Hữu Đ được quyền sở hữu phần diện tích đất 44,4m², loại đất ODT – phần C theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

4. Công nhận cho ông Trần Hữu N được quyền sở hữu phần diện tích đất 43,9m², loại đất ODT – phần D theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

5. Công nhận cho bà Trần Thị P được quyền sở hữu phần diện tích đất 43,4m², loại đất ODT – phần E theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA

344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

6. Công nhận cho bà Nguyễn Thị Liên H được quyền sở hữu phần diện tích đất 42,9m², loại đất ODT – phần F và 95,2m², loại đất ODT – phần G theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

7. Công nhận cho ông Trần Hữu N1 được quyền sở hữu phần diện tích đất 42,4m², loại đất ODT – phần I theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên.

Riêng phần diện tích 126,0m², loại đất ODT – phần H theo Bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại địa chỉ 27/8 Trần Bình Trọng, phường An Phú, quận N, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 344594 (số vào sổ cấp GCN: CH01407) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 27/7/2015 do ông Trần Hữu N đứng tên được sử dụng làm đường đi công cộng từ vị trí cuối đất ra đến hẻm công cộng, phần diện tích đất này không còn là quyền sở hữu của ông Trần Hữu N.

Riêng căn nhà trên đất hiện nay đã xuống cấp, khi chia đất các đương sự đồng ý tháo dỡ không yêu cầu ghi nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất (để xây dựng mới nếu ai có nhu cầu).

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để đứng tên riêng cho các bên như đã nêu trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 184/TTKTTNMT ngày 09/12/2022 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ)

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Liên H được miễn án phí do bà H là người cao tuổi (trên 60 tuổi); Bị đơn ông Trần Hữu N phải chịu 2.195.000 đồng án phí; bà Trần Kim H1 phải chịu 4.150.000 đồng án phí; ông Trần Hữu T2 phải chịu 2.245.000 đồng án phí; ông Trần Hữu Đ phải chịu 2.220.000 đồng án phí; bà Trần Thị P phải chịu 2.170.000 đồng án phí; ông Trần Hữu N1 phải chịu 2.120.000 đồng án phí.

Về chi phí đo đạc, thẩm định là 5.000.000 đồng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Liên H tự nguyện nộp, nguyên đơn đã nộp xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang